

Bản án số: 163/2019/HS-PT

Ngày: 24 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng.

Bà Nguyễn Thị Lan Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 126/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo kháng cáo: **Phạm Văn T**, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1989; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LC 2, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T1 (đã chết), và bà Ninh Thị H, sinh năm 1964; có vợ là Đỗ Hồng T2, sinh năm 1991, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. (vắng mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án này còn có đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 19/03/2019 Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải ben, nhãn hiệu Dong Feng, BKS 29H- 166.11 chở đá (xe ô tô của Hợp tác xã Hòa Bình) đi theo đường nội huyện từ mỏ đá Núi Chuông thuộc xóm Đ, xã YL, huyện PL ra đến đường Quốc lộ 3 để về Hà Nội (trên cabin xe ngồi bên ghế phụ có anh Trần Thế C, sinh năm 1988, HKTT: xóm CT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái

Nguyên). Tại thời điểm này, trên Quốc lộ 3 có ông Vi Trường V, sinh năm 1953, trú tại xóm ĐN, xã ĐĐ, huyện PL điều khiển xe máy điện, BKS 20MD4-005.26 đi trên đường Quốc lộ 3, hướng Thái Nguyên – Bắc Kạn đang đi tới. Khi đến đầu đường giao với Quốc lộ 3, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái nhập vào đường Quốc lộ 3 để về hướng Hà Nội. Do T điều khiển xe ô tô, nhưng không chú ý quan sát để nhường đường cho các xe đi trên đường chính, nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào xe máy điện do ông Vi Trường V điều khiển đi trên đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên- Bắc Kạn, làm xe máy điện và ông V bị ngã đổ xuống đường, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả xe máy điện bị hư hỏng, ông V bị thương nặng được đưa đến bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên cấp cứu, đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì ông V tử vong tại gia đình.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 619/KL-PC09 ngày 11/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận ông Vi Trường V bị tai nạn giao thông gây tổn thương đa chấn thương, chấn thương sọ não, chảy tụ máu trong hộp sọ, chấn thương ngực kín, gãy xương ức và nhiều xương sườn, dập rách phổi, tụ máu trong khoang ngực, suy hô hấp cấp dẫn đến chết.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn trải nhựa thẳng, phẳng, mặt đường rộng 10,8m, giữa đường có vạch sơn kẻ rờ. Lấy mép đường nhựa bên phải hướng Hà Nội- Cao Bằng làm chuẩn để đo các vị trí dấu vết trên hiện trường. Xe máy điện BKS 20MD4- 005.26, đầu xe quay hướng lòng đường, đuôi xe quay hướng lề đường phải. Đo vuông góc tâm trục bánh trước, bánh sau xe ra mép đường lần lượt là 3,5m và 2,4m. Xe ô tô BKS 29H-166.11, đầu xe quay hướng Hà Nội, đuôi xe quay hướng lề đường phải. Đo vuông góc từ má ngoài bánh trước và má ngoài bánh sau xe ra mép đường lần lượt là 1,1m và 1,6m. Đo từ tâm vùng máu ra mép đường là 5,4m.

Khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn: Xe máy điện BKS 20MD4-005.26; Gương chiếu hậu bên phải bị vỡ kính; Cụm đèn pha chiếu sáng phía trước bị bật rời khỏi vị trí; Ốp nhựa bảo vệ phía trước đầu xe bị vỡ, bật rời khỏi vị trí. Xe ô tô BKS 29H-166.11; Tại Logo nhựa phía trước đầu xe bị vỡ nhựa KT (30 x 15)cm; Tại phần thanh trên của ba đờ sóc phía trước đầu xe có vết mài trượt kim loại KT 40x5cm; Phần đầu xe sắt BKS có vùng nhựa vỡ KT (20 x 10)cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 08/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Lương kết luận: Xe ô tô BKS 29H- 166.11, nhãn hiệu Dong Feng bị thiệt hại 2.200.000 đồng; Xe máy điện BKS 20MD4-005.26, nhãn hiệu GoodLuck bị thiệt hại 4.515.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án, quá trình giải quyết bị cáo Phạm Văn T đã bồi thường cho đại diện của người bị hại với số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho T.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y tử thi; biên bản khám phương tiện tai nạn giao thông, lời khai của người làm chứng.

Về phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông: Chiếc xe ô tô BKS 29H-166.11 là của Hợp tác xã Hòa Bình; Chiếc xe máy điện BKS 20MĐ4-005.26 là của ông V. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả lại các phương tiện cho đại diện các chủ sở hữu sửa chữa, quản lý sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 09/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/8/2019, bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn T: Tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là thỏa đáng, không nặng, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do đó không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn T có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do bị ốm tuy nhiên bị cáo không có giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền, đây là phiên tòa mở lần thứ hai, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đối với bị cáo, sau khi nghe ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử đã thảo

luận và quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị cáo Phạm Văn T.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với sơ đồ hiện trường, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 7 giờ 50 phút ngày 19/03/2019 Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải ben, nhãn hiệu Dong Feng, BKS 29H - 166.11 chở đá đi từ đường nhánh ở Mỏ đá Núi Chuông thuộc xóm Đ, xã YL, huyện PL đến đường Quốc lộ số 3 để về Hà Nội. Khi đến đoạn đường giao nhau với Quốc lộ số 3, thuộc xóm CH, xã ĐĐ, huyện PL, do T điều khiển xe ô tô, nhưng không chú ý quan sát nhường đường cho các xe đang đi trên đường chính nên khi xe ô tô chuyển hướng rẽ sang trái để nhập vào đường Quốc lộ số 3 đã đâm vào xe máy điện BKS 20MĐ4-005.26 do ông Vi Trường V điều khiển đi trên đường Quốc lộ 3, hướng Thái Nguyên - Bắc Kạn. Hậu quả làm ông V bị tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng, thiệt hại là 6.715.000 đồng.

Hành vi tham gia giao thông của Phạm Văn T đã vi phạm khoản 2 Điều 15 và khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, đồng thời, gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình an toàn giao thông đường bộ tại địa phương.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù (mức án thấp nhất của khung hình phạt) là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- TAND, VKSND H. Phú Lương;
- Chi cục THADS H. Phú Lương;
- Công an H. Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Minh Tuấn